

Số: 72/2023/QĐST-VDS

Thủ Dầu Một, ngày 29 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Căn cứ vào các điều 149, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 54, 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 81/2023/ TLST-VDS, ngày 15 tháng 3 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1983; Hộ khẩu thường trú: Số X, khu dân cư HT, tổ 66, khu phố 5, phường H, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Ông Lê Công T, sinh năm 1970; Hộ khẩu thường trú: Số X, khu dân cư HT, tổ 66, khu phố 5, phường H, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị H và ông Lê Công T tự nguyện tìm hiểu, tiến đến hôn nhân vào năm 2001 có đăng ký kết hôn với nhau tại UBND xã Đắc Ở, huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước theo giấy chứng nhận kết hôn quyển số 576, ngày 28/9/2001. Sau khi chung sống thì thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc nhưng sau đó vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm, mỗi người một ý dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn nên bà Đỗ Thị H và ông Lê Công T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Đỗ Thị H và ông Lê Công T có 02 con chung là Lê Ngọc H1, sinh ngày 15/11/2001, cháu Lê Ngọc H2, sinh ngày 25/6/2005. Sau khi ly hôn, bà Đỗ Thị H và ông Lê Công T thống nhất thỏa thuận: Bà Đỗ Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Lê Ngọc H2, sinh ngày 25/6/2005. Về cấp dưỡng nuôi con bà H và ông T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Cháu Lê Ngọc H1, sinh ngày 15/11/2001 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Đỗ Thị H và ông Lê Công T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Người yêu cầu chịu theo quy định tại Điều của 149 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xét thấy, việc thỏa thuận nêu trên của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản thỏa thuận về ly hôn ngày 21/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Đỗ Thị H và ông Lê Công T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Cháu Lê Ngọc H1, sinh ngày 15/11/2001 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Đỗ Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Lê Ngọc H2, sinh ngày 25/6/2005. Về cấp dưỡng nuôi con bà H và ông T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ông Lê Công T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Vì quyền và lợi ích hợp pháp của con chung chưa thành niên là cháu Lê Ngọc H2, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật khi có yêu cầu.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Đỗ Thị H và ông Lê Công T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2 Về lệ phí: Bà Đỗ Thị H và ông Lê Công T, mỗi người chịu số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), tổng số tiền là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), được trừ hết vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số AA/2021/0002510 ngày 06/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS Tp. Thủ Dầu Một;
- UBND xã Đắc Ó, huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

#### **THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Hồng Phương**